

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/DS-ST

Ngày: 25/10/2019.

*“V/v Bồi thường thiệt hại về
danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức
khỏe bị xâm phạm”.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phước.

2. Ông Lê Anh Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Nguyễn Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Nh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp “Bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Võ Văn C, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: tổ 3, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: tổ 3, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn ông Võ Văn C trình bày:

Ông Võ Văn C và anh Nguyễn Văn T là hàng xóm, nhà anh T và nhà ông C cách

nhau khoảng 03 cái nhà. Khi ông Võ Văn C về sinh sống tại địa phương thì ai cũng biết ông Võ Văn C làm giáo viên dạy cấp một, ông Võ Văn C đang công tác tại trường tiểu học Phú Hựu, xã Phú Hựu, huyện Châu Thành.

Khi ông C về gần nhà anh T sinh sống thì anh Nguyễn Văn T và ông C không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng khoảng đầu năm 2011 thì ông C có nhậu tại nhà ông Hà và phát sinh cự cãi với anh Căng. Từ đó, bắt đầu từ tháng 12/2012 anh T có cự cãi và cầm dao vào nhà ông C; nên năm 2015 thì anh T cũng cầm dao đe dọa ông C; tháng 10/2017 và tháng 4/2019 thì chỉ có hành vi chửi, hăm dọa ông C. Cả 04 lần thì ông Võ Văn C đều báo chính quyền địa phương và có 02 lần anh T bị xử phạt hành chính (lần vào tháng 10/2017 và lần vào tháng 19/4/2019).

Về hành vi của anh T ngày 19/4/2019, cụ thể: Anh Nguyễn Văn T tổ chức nhậu tại nhà của anh Nguyễn Văn H, trong lúc nhậu anh T có lớn tiếng chửi bới ông C; ông C báo chính quyền và Công an xã có lập biên bản, sau đó anh T bị xử phạt hành chính về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm nhân phẩm của người khác, do anh T chửi ông C.

Vì những lời lẽ chửi của anh T vào ngày 19/4/2019, mà tinh thần của ông C bị ảnh hưởng, đến ngày 22/4/2019 thì ông Võ Văn C nhập viện, do đó ông C có các yêu cầu sau:

- Anh Nguyễn Văn T xin lỗi công khai và thừa nhận hành vi là sai tại địa phương nơi cư trú nơi anh T chửi (nơi xảy ra sự việc) tổ 3, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhận phẩm, ảnh hưởng tinh thần bị xúc phạm số tiền là 3.428.200 đồng tính từ ngày 19/4/2019 đến ngày 03/7/2019 là 02 tháng 14 ngày.

- Về tiền viện phí và tiền thuốc theo hóa đơn bệnh viện là 193.841 đồng, do anh T chửi nên ông C mới tức giận đi nằm viện, do đó ông C yêu cầu bồi thường.

- Về chi phí tiền công của người nuôi bệnh là bà Huỳnh Thị Kim L (vợ ông C) số tiền là 140.000 đồng/ngày x 4 ngày là 560.000 đồng, tính từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019.

- Về chi phí tiền ăn của chị Huỳnh Thị Kim L trong 04 ngày nuôi công Võ Văn C bệnh là 50.000 đồng/ngày x 4 ngày là 200.000 đồng tính từ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019.

- Về chi phí chị L xin nghỉ một ngày để trình bày tại Công an xã Phú Hựu là 140.000 đồng; ông C yêu cầu anh T bồi thường cho ông C số tiền này.

Tại phiên tòa, ông Võ Văn C vẫn giữ nguyên các yêu cầu khởi kiện, không có thay đổi, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Theo biên bản ghi lời khai, tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

Anh Nguyễn Văn T và ông Võ Văn C là hàng xóm, nhà anh T và nhà ông C cách

nhau khoảng 03 cái nhà. Khi ông Võ Văn C về sinh sống tại địa phương, thì anh Nguyễn Văn T biết ông Võ Văn C là thầy giáo dạy cấp một, việc ông C dạy ở trường nào thì anh Nguyễn Văn T không biết. Anh Nguyễn Văn T không thường xuyên nhậu, do anh bận đi làm thuê Công ty thủy sản Trường Giang ở thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, cuối tuần anh T mới nhậu.

Ngày 19/04/2019 thì anh T qua nhà anh Nguyễn Văn H để nhậu, nhậu được khoảng 05 chai bia thì anh Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Văn H có coi clip trên youtube “Thầy giáo lợi dụng tình dục, hiếp dâm học sinh” trong khi xem clip thì anh T nói chuyện về thầy giáo và có chửi “Thầy giáo lợi dụng tình dục, hiếp dâm học sinh, xã hội giờ kỳ quá,...), ông Võ Văn C nghe được và qua chửi, kiểm chuyện với anh T và anh H, ông C có lời lẽ lớn tiếng chửi anh T. Sự việc xảy ra, thì anh T chỉ cự cãi với ông Võ Văn C và có lớn tiếng chửi thầy giáo, nhưng không có nêu tên cụ thể, không đánh ông Võ Văn C, khi chửi ông C thì anh T đứng trên phần đất của anh Nguyễn Văn H cặp ranh với đất ông Võ Văn C.

Anh Nguyễn Văn T thừa nhận tiếng chửi lớn trong clip mp3 do ông Võ Văn C cung cấp là của anh T; nhưng anh T không có chửi cụ thể thầy giáo nào. Tuy nhiên, anh T thừa nhận xung quanh nhà anh Nguyễn Văn H, anh T chỉ có một mình ông Võ Văn C là giáo viên, ngoài ra không còn ai khác, khi chửi thì anh Nguyễn Văn T đứng tên phần đất của anh H cặp ranh đất với ông Võ Văn C.

Do đó, anh Nguyễn Văn T không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc đường lối giải quyết vụ án: Việc anh T nói qua lại với ông C cũng có lỗi từ phía ông C và việc này cũng chưa mang tính xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông C (vì hai bên nói qua nói lại). Đối với địa phương thì Công an xã Phú Hựu, huyện Châu, tỉnh Đồng Tháp cũng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T. Việc xử phạt hành cũng đã đủ để anh T xem xét khắc phục trong cách cư xử với mọi người xung quanh.

Anh T chỉ chửi chung thầy giáo, không có nêu đích danh là ông C. Việc ông C nhập viện điều trị bệnh không có mối quan hệ nhân quả trực tiếp từ việc chửi của anh T làm cho ông C phải nhập viện, mặt khác theo các hóa đơn toa thuốc từ trước đến ngày xảy ra sự việc trên thì ông C cũng thường xuyên đến Trung tâm y tế huyện

Châu Thành để khám, chữa bệnh, điều này chứng tỏ ông C đã có những triệu chứng bệnh lý từ trước.

Trung tâm y tế huyện Châu Thành có Giấy xác nhận số 1434/TTYT-KHNV ngày 26/9/2019 xác nhận: “.....việc xác định bệnh có liên quan đến việc chửi hay không là không xác định được”. Từ đó, các yêu cầu về tiền mất thu nhập, tiền cơm của vợ ông C (bà L) chủ yếu là việc bà L phải nuôi bệnh cho ông C trong thời gian ông C nằm viện, không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên, căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Võ Văn C yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín, sức khỏe bị xâm phạm. Anh Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; do đó căn cứ vào Điều 590, 592 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm và yêu cầu xin lỗi công khai của ông Võ Văn C;

[2.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Ông Võ Văn C và anh Nguyễn Văn T là hàng xóm với nhau, qua lời trình bày của hai bên thì đã có mâu thuẫn từ trước, đến ngày 19/4/2019 thì xảy ra sự việc anh T và ông C có “lời qua, tiếng lại”, anh T có lớn tiếng chửi; nhưng anh T cho rằng chỉ chửi thầy giáo, chứ không phải chửi ông C. Tuy nhiên, theo các biên bản ghi lời khai và tại phiên tòa anh Nguyễn Văn T xác định tại địa phương, hàng xóm nơi ông C, anh T sinh sống chỉ có ông C là thầy giáo và ngay tại thời điểm sự việc xảy ra chỉ có anh T và ông C, không có người nào khác; anh H là anh ruột anh T, không liên quan trong vụ việc này; đồng thời anh T thừa nhận tiếng chửi trong clip ông C cung cấp cho Tòa án là tiếng chửi của anh T; mặt khác anh T bị xử phạt hành chính về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín người khác, anh T đã nộp phạt xong.

Do đó, cho dù anh T trình bày khi chửi bới không gọi tên ông C, nhưng với phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy anh T đã có những lời lẽ chửi bới thầy giáo ông Võ Văn C là có thật, những lời chửi bới này là xúc phạm danh dự, uy tín của ông C.

[2.2] Ông C yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm từ ngày là 19/4/2019 (ngày xảy ra sự việc) đến ngày 03/7/2019 (ngày có quyết định xử phạt vi phạm hành chính) là 2 tháng 14 ngày với số tiền là 3.482.000 đồng và

yêu cầu anh T xin lỗi công khai tại nơi xảy ra sự việc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

Hội đồng xét xử xét thấy: Ông C là giáo viên, bị anh T chửi bới đã xúc phạm đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của ông C; do đó cần phải có một khoản tiền để bù đắp về tổn thất tinh thần mà ông Võ Văn C gánh chịu. Tuy nhiên, anh T trình độ học vấn thấp, anh T và ông C là hàng xóm với nhau, hai bên có mâu thuẫn với nhau từ trước nên mới xảy ra sự việc, hành vi của anh Nguyễn Văn T đã bị xử phạt hành chính, anh T chấp hành tốt quyết định hành chính của địa phương; khi chửi tại nơi nhậu (nhà anh H) anh T dùng từ “thầy giáo”, anh T chưa nói gì đến ông C, nhưng ông C nghe thế đã lên tiếng hỏi anh T chửi “thầy giáo” nào, nên dẫn đến việc anh T tiếp tục có những lời nói và chửi bới đối với ông C. Sự việc xảy ra đồng thời có một phần lỗi ở ông C, do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của ông C là 01 tháng lương cơ sở (1.490.000 đồng) là phù hợp;

Từ các nhận định trên, căn cứ vào Điều 34, 584, 586, 592 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của ông Võ Văn C với số tiền 1.490.000 đồng và chấp nhận việc ông C yêu cầu anh Nguyễn Văn T xin lỗi công khai tại địa phương.

[2.3] Về yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe là tiền viện phí theo hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện Châu Thành là 193.841 đồng; chi phí tiền công của người nuôi bệnh là 4 ngày là 560.000 đồng; chi phí tiền ăn của người nuôi bệnh trong 04 ngày là 200.000 đồng; tổng cộng: 953.841 đồng;

Hội đồng xét xử xét thấy, ông C cho rằng anh T chửi ông C làm cho ông C phải nhập viện điều trị, ngày xảy ra sự việc là ngày 19/4/2019, đến ngày 22/4/2019 ông Võ Văn C nhập viện; Giấy xác nhận của Trung tâm y tế huyện không đủ cơ sở kết luận việc anh T chửi ông C và việc ông C nhập viện có liên quan với nhau. Mặt khác theo các hóa đơn toa thuốc từ trước ngày xảy ra sự việc trên, thì ông C thường xuyên đến Trung tâm y tế huyện Châu Thành để khám, chữa bệnh, điều này chứng tỏ ông C đã có những triệu chứng bệnh lý từ trước.

Do đó, ông C yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tiền công người nuôi bệnh, tiền ăn của người nuôi bệnh là không có cơ sở để chấp nhận; căn cứ vào Điều 584, 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận các yêu cầu này của ông Võ Văn C.

[2.4] Về yêu cầu bồi thường số tiền 140.000 đồng của ông Võ Văn C; ông C trình bày bà L là vợ ông C phải nghỉ làm một ngày để đến Công an xã Phú Hựu trình báo sự việc, nên ông C yêu cầu bị đơn bồi thường cho ông số tiền 140.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc cung cấp thông tin để cơ quan có thẩm quyền giải quyết vụ việc là quyền và nghĩa vụ của công dân; mặt khác bà Huỳnh Thị Kim

L không yêu cầu bị đơn bồi thường số tiền này, không yêu cầu Tòa án đưa vào tham gia tố tụng trong vụ án; quyền lợi ở đây nếu có bị xâm phạm là đối với bà L, không phải ông C; do đó ông Võ Văn C không có quyền yêu cầu số tiền này; căn cứ Điều 186, 187, 192, 217, 235 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu này của ông Võ Văn C.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên anh T phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Về yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm và bồi thường thiệt hại về sức khỏe nguyên đơn được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn; Hội đồng xét xử đã phân tích và lập luận nêu trên, do đó thống nhất một phần đề nghị không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc bác toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 186, 187, 192, 217, 227, 235, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 34, 584, 586, 590, 592 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn C;

Buộc anh Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho ông Võ Văn C số tiền là 1.490.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng);

Buộc anh Nguyễn Văn T xin lỗi công khai đối với ông Võ Văn C về các câu nói xúc phạm, danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông Võ Văn C tại nơi ra xảy sự việc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông C về việc bồi thường số tiền: 953.841 đồng thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm;

3. Đình chỉ yêu cầu của ông Võ Văn C về việc bồi thường 140.000 đồng.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: kể từ ngày bản án có hiệu lực (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Võ Văn C được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nhân